

KẾ HOẠCH
Thực hiện “Tháng hành động vì an toàn thực phẩm” năm 2022

Căn cứ Kế hoạch số 1130/KH-SNN ngày 05/4/2022 của Sở Nông nghiệp và PTNT tỉnh Tây Ninh về thực hiện “Tháng hành động vì an toàn thực phẩm” năm 2022;

Ủy ban nhân dân huyện Tân Châu xây dựng Kế hoạch thực hiện “Tháng hành động vì an toàn thực phẩm” năm 2022, cụ thể như sau:

I. MỤC TIÊU, YÊU CẦU

1. Mục tiêu

- Tăng cường công tác giáo dục truyền thông, thông tin chính xác, kịp thời, toàn diện, có trách nhiệm, trung thực các vấn đề liên quan đến an toàn thực phẩm (ATTP); tăng cường truyền thông quảng bá sản xuất, kinh doanh nông lâm thủy sản đảm bảo chất lượng, an toàn. Đề cao vai trò, trách nhiệm của các cơ sở sản xuất, kinh doanh thực phẩm nông lâm thủy sản trong việc thực thi pháp luật về ATTP.

- Đẩy mạnh công tác kiểm tra, hậu kiểm tại các cơ sở sản xuất, kinh doanh thực phẩm nông lâm thủy sản; tăng cường giám sát, hậu kiểm nhằm giảm thiểu ngộ độc do thực phẩm không an toàn.

- Thông qua đợt kiểm tra, kịp thời phát hiện, chấn chỉnh những bất cập, yếu kém trong công tác quản lý nhà nước về ATTP; phát hiện, ngăn chặn, xử lý các trường hợp vi phạm về ATTP, hạn chế ngộ độc thực phẩm và các bệnh truyền qua thực phẩm; đồng thời đề xuất các giải pháp nâng cao hiệu quả công tác bảo đảm ATTP.

2. Yêu cầu

- Kiểm tra có trọng tâm, trọng điểm, tập trung vào những vấn đề tồn tại trong quản lý, những vi phạm về đảm bảo ATTP trong sản xuất kinh doanh thực phẩm.

- Trong quá trình kiểm tra kết hợp làm tốt công tác tuyên truyền, giáo dục kiến thức, pháp luật về ATTP, nâng cao nhận thức và ý thức của cộng đồng trong công tác đảm bảo ATTP.

- Xử lý nghiêm các cơ sở vi phạm theo quy định pháp luật, đồng thời công bố công khai trên các phương tiện thông tin đại chúng, Cổng thông tin điện tử huyện các cơ sở vi phạm và các sản phẩm thực phẩm không đảm bảo an toàn để người dân biết, tránh sử dụng.

- Đảm bảo thực hiện đúng nội dung, tiến độ của Kế hoạch.

II. NỘI DUNG THỰC HIỆN

1. Công tác thông tin tuyên truyền

- Tuyên truyền, phổ biến sâu rộng đến các cơ quan chức năng, cơ sở sản xuất, kinh doanh, người tiêu dùng các quy định của pháp luật về đảm bảo an toàn thực phẩm trong “Tháng hành động vì an toàn thực phẩm” năm 2022. Tuyên truyền các văn bản quy phạm pháp luật về an toàn thực phẩm như: Nghị định số 15/2018/NĐ-CP ngày 02/02/2018 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật An toàn thực phẩm; Nghị định số 115/2018/NĐ-CP ngày 04/9/2018 của Chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính về an toàn thực phẩm; Nghị định số 124/2021/NĐ-CP ngày 28/12/2021 của Chính phủ về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 115/2018/NĐ-CP ngày 04/9/2018 của Chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính về an toàn thực phẩm; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Xử lý vi phạm hành chính năm 2020; Nghị định số 14/2021/NĐ-CP ngày 01/3/2021 của Chính phủ về việc xử phạt hành chính trong lĩnh vực chăn nuôi; Nghị định số 111/2021/NĐ-CP ngày 09/12/2021 của Chính phủ về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 43/2017/NĐ-CP ngày 14/4/2017 về Nhãn hàng hóa; Nghị định số 98/2020/NĐ-CP ngày 26/8/2020 của Chính phủ về quy định xử phạt vi phạm hành chính trong hoạt động thương mại, sản xuất, buôn bán hàng giả, hàng cấm và bảo vệ quyền lợi người tiêu dùng và các văn bản pháp luật liên quan đến an toàn thực phẩm của Bộ Nông nghiệp và PTNT, Bộ Y tế, Bộ Công Thương.

- Đẩy mạnh công tác tuyên truyền, vận động, hướng dẫn cho tổ chức, cá nhân sản xuất, kinh doanh áp dụng các văn bản quy phạm pháp luật, các tiêu chuẩn, quy chuẩn, các quy phạm thực hành nông nghiệp tốt (VietGAP, VietGHAP, GlobalGAP...), thực hành sản xuất tốt (GMP, HACCP...) trong sản xuất, kinh doanh thực phẩm nông lâm thủy sản bảo đảm ATTP. Trọng tâm là sử dụng đúng cách hoá chất - thuốc bảo vệ thực vật trong sản xuất rau; thuốc thú y, kháng sinh trong chăn nuôi, nuôi trồng thủy sản; phụ gia, chất bảo quản trong sơ chế, chế biến thực phẩm nông lâm thủy sản và tuyệt đối không sử dụng các chất cấm, các chất ngoài danh mục được phép sử dụng. Đồng thời, tăng cường tuyên truyền về các hình thức xử lý vi phạm về ATTP theo quy định của pháp luật, bao gồm xử lý hình sự khi vi phạm về ATTP.

- Tuyên truyền, vận động, hướng dẫn người tiêu dùng cách chọn mua, chế biến, bảo quản, tiêu dùng thực phẩm an toàn; có thói quen từ chối các cơ sở sản xuất, kinh doanh thực phẩm không đảm bảo ATTP; không tiêu thụ những thực phẩm không rõ nguồn gốc, thực phẩm giả, thực phẩm kém chất lượng, không an toàn hoặc có dấu hiệu ôi thiu, mốc, hỏng; khai báo khi bị ngộ độc thực phẩm và các bệnh truyền qua thực phẩm.

- Chủ động phối hợp với các cơ quan truyền thông cung cấp thông tin đầy đủ, kịp thời, phản ánh đúng đắn công tác bảo đảm ATTP; tăng cường truyền thông, quảng bá cho các cơ sở sản xuất, kinh doanh thực phẩm nông lâm thủy sản an toàn; công khai các cơ sở sản xuất, kinh doanh thực phẩm nông lâm thủy sản vi phạm nhằm cảnh cáo, răn đe, ngăn chặn các hành vi sản xuất, kinh doanh thực phẩm trái pháp luật.

2. Hoạt động kiểm tra

a) Đối tượng

Các cơ sở sản xuất, chế biến, kinh doanh thực phẩm trên địa bàn huyện Tân Châu.

b) Các căn cứ pháp lý để xử lý vi phạm

- Luật An toàn thực phẩm năm 2010;
- Luật Xử lý vi phạm hành chính năm 2012; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Xử lý vi phạm hành chính năm 2020.
- Nghị định số 118/2021/NĐ-CP ngày 23/12/2021 của Chính phủ Quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật xử lý vi phạm hành chính.
- Nghị định số 115/2018/NĐ-CP ngày 04/9/2018 của Chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính về an toàn thực phẩm; Nghị định 124/2021/NĐ-CP ngày 28/12/2021 của Chính phủ Sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 115/2018/NĐ-CP ngày 04/9/2018 của Chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính về an toàn thực phẩm và Nghị định số 117/2020/NĐ-CP ngày 28/9/2020 của Chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực y tế.
- Nghị định số 119/2017/NĐ-CP ngày 01/11/2017 của Chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực tiêu chuẩn, đo lường và chất lượng sản phẩm, hàng hóa; Nghị định số 126/2021/NĐ-CP ngày 30/12/2021 sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực sở hữu công nghiệp, tiêu chuẩn, đo lường và chất lượng sản phẩm, hàng hóa; hoạt động Khoa học và công nghệ, chuyển giao công nghệ; năng lượng nguyên tử.
- Nghị định số 38/2021/NĐ-CP ngày 29/3/2021 của Chính phủ quy định về hành vi, thẩm quyền xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực văn hóa và quảng cáo.
- Nghị định số 98/2020/NĐ-CP ngày 26/8/2020 của Chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính trong hoạt động thương mại, sản xuất, buôn bán hàng giả, hàng cấm và bảo vệ quyền lợi người tiêu dùng;
- Nghị định số 31/2016/NĐ-CP ngày 06/5/2016 của Chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực giống cây trồng, bảo vệ và kiểm dịch thực vật.
- Nghị định số 04/2020/NĐ-CP của Chính phủ: Sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 31/2016/NĐ-CP ngày 06/5/2016 của Chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực giống cây trồng, bảo vệ và kiểm dịch thực vật; Nghị định số 90/2017/NĐ-CP ngày 31/7/2017 của Chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực thú y.
- Các văn bản quy phạm pháp luật khác có liên quan.

c) Nội dung kiểm tra

Trong quá trình kiểm tra tập trung các nội dung:

- Giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện an toàn thực phẩm (đối với những cơ sở thuộc diện phải có giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện an toàn thực phẩm).

- Giấy cam kết sản xuất thực phẩm an toàn (đối với cơ sở sản xuất ban đầu nhỏ lẻ).

- Giấy chứng nhận sức khỏe của chủ cơ sở và người lao động trực tiếp sản xuất, kinh doanh thực phẩm.

- Nhãn sản phẩm thực phẩm đối với những sản phẩm thuộc diện phải ghi nhãn.

- Hồ sơ tự công bố phù hợp quy định an toàn thực phẩm của cơ sở.

- Hồ sơ công bố hợp quy/phù hợp quy định an toàn thực phẩm đối với những sản phẩm thuộc diện bắt buộc phải công bố tiêu chuẩn.

- Tài liệu quảng cáo, hồ sơ đăng ký quảng cáo đối với những cơ sở có quảng cáo sản phẩm thực phẩm.

- Hồ sơ theo dõi về chất lượng sản phẩm, phiếu kiểm nghiệm định kỳ đối với thực phẩm.

- Điều kiện bảo đảm an toàn thực phẩm đối với cơ sở sản xuất, kinh doanh, thực phẩm; điều kiện về trang thiết bị, dụng cụ, con người được quy định tại Luật An toàn thực phẩm và thông tư của các Bộ: Nông nghiệp và PTNT, Y tế, Công Thương.

- Quy trình sản xuất, chế biến, bảo quản đối với cơ sở sản xuất thực phẩm, rau, thịt, thủy sản và sản phẩm chế biến từ rau, thịt, thủy sản tươi sống.

- Nguồn gốc nguyên liệu, phụ gia thực phẩm.

- Nguồn nước dùng cho chế biến thực phẩm.

- Việc kinh doanh và sử dụng hóa chất, phụ gia, chất hỗ trợ chế biến.

d) Phương pháp kiểm tra

Tiến hành kiểm tra trực tiếp tại cơ sở với các nội dung:

- Nghe báo cáo việc chấp hành các quy định bảo đảm an toàn thực phẩm của cơ sở sản xuất, kinh doanh;

- Thu thập tài liệu liên quan;

- Kiểm tra thực tế cơ sở sản xuất, kinh doanh thực phẩm, sản phẩm thực phẩm;

- Lập biên bản công bố quyết định, ghi nhận nội dung kiểm tra;

- Lập biên bản kiểm tra, biên bản vi phạm hành chính (nếu có);

- Phân tích, đánh giá hồ sơ liên quan đến an toàn vệ sinh thực phẩm;

- Tiến hành xử lý trường hợp vi phạm hành chính về an toàn thực phẩm theo quy định.

III. PHÂN CÔNG THỰC HIỆN

1. Phòng Nông nghiệp và PTNT huyện

- Tham gia Đoàn kiểm tra liên ngành ATTP trong dịp “Tháng hành động vì ATTP” năm 2022 trên địa bàn huyện.

- Phối hợp, tham gia các Đoàn thanh, kiểm tra do Sở Nông nghiệp và PTNT tỉnh chủ trì.

- Xử lý, tham mưu cấp có thẩm quyền xử lý nghiêm các trường hợp vi phạm về an toàn thực phẩm theo quy định.

2. Trạm Trồng trọt và Bảo vệ thực vật, Trạm Chăn nuôi và Thú y

Tăng cường công tác giám sát và tuyên truyền an toàn thực phẩm trong phạm vi quản lý.

3. UBND các xã, thị trấn

- Cử người tham gia Đoàn kiểm tra liên ngành ATTP theo yêu cầu. Đồng thời xây dựng và triển khai công tác bảo đảm an toàn thực phẩm “Tháng hành động vì ATTP” năm 2022.

- Tổ chức các hoạt động tuyên truyền, phổ biến việc bảo đảm an toàn thực phẩm đến Ban quản lý chợ và Nhân dân. Vận động người dân, các cơ sở sản xuất nghiêm túc thực hiện các quy định của Nhà nước về an toàn thực phẩm, tham gia phát hiện, tố giác các trường hợp sử dụng hoá chất, kháng sinh gây tác hại đến sức khoẻ người tiêu dùng.

- Phối hợp với các phòng, ban huyện tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra và xử lý nghiêm các cơ sở vi phạm về điều kiện bảo đảm an toàn thực phẩm và công khai trên các phương tiện thông tin đại chúng.

- Xử lý kịp thời các trường hợp không đảm bảo an toàn thực phẩm thuộc phạm vi quản lý.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Thời gian thực hiện: từ ngày 15/4/2022 đến ngày 15/5/2022.

2. Chế độ báo cáo

Đề nghị UBND các xã, thị trấn báo cáo kết quả thực hiện Kế hoạch trước ngày 15/5/2022 (*mẫu báo cáo kèm theo*) về UBND huyện (thông qua Phòng Nông nghiệp và PTNT huyện).

Trên đây là Kế hoạch thực hiện “Tháng hành động vì an toàn thực phẩm” năm 2022 trên địa bàn huyện Tân Châu./.

Nơi nhận:

- Sở Nông nghiệp-PTNT;
- CT, các PCT;
- LĐVP, CVVP;
- Thành phần tổ chức thực hiện;
- Lưu VP. HĐND-UBND.

CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



Nguyễn Thị Phụng

PHỤ LỤC

Mẫu báo cáo Tháng hành động vì an toàn thực phẩm năm 2021
 (Kèm theo Kế hoạch số /KH-UBND ngày tháng năm 2021
 của UBND huyện Tân Châu)

Đơn vị :.....

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Ngày tháng năm 2021

BÁO CÁO
THÁNG HÀNH ĐỘNG VÌ AN TOÀN THỰC PHẨM NĂM 2021

Kính gửi:

I. Quản lý, chỉ đạo

TT	Nội dung hoạt động	Tuyến xã (1)		Tuyến huyện (2)		Tuyến tỉnh (3)		Cộng (1+2+3)
		Số xã thực hiện/Tổng số xã	Số lượng	Số huyện thực hiện/Tổng số huyện	Số lượng	Số lượng	Ghi chú	
1	Ban hành các văn bản chỉ đạo triển khai THĐ (văn bản)							
2	Tổ chức Lễ phát động/Hội nghị triển khai							
3	Tổ chức Hội nghị tổng kết THĐ							

II. Thông tin, truyền thông:

TT	Nội dung hoạt động	Tuyến xã (1)		Tuyến huyện (2)		Tuyến tỉnh (3)		Cộng (1+2+3)
		Số xã thực hiện/Tổng số xã	Số lượng	Số huyện thực hiện/Tổng số huyện	Số lượng	Số lượng	Ghi chú	
1	Nói chuyện/Hội thảo (buổi/tổng số người dự)							
2	Tập huấn (Lớp/tổng số người dự)							
3	Phát thanh loa, đài (tin, bài, phóng sự)							
4	Truyền hình (Buổi/tọa đàm, phóng sự)							
5	Báo viết (tin/bài/phóng sự)							
6	Băng rôn, khẩu hiệu							
7	Tranh áp – phích/Posters							
8	Tờ gấp, tờ rơi							
9	Hoạt động khác (ghi rõ):.....							

[illegible]

[illegible]

IV. Kiểm nghiệm thực phẩm:

TT	Nội dung	Tuyến xã (1)	Tuyến huyện (2)	Tuyến tỉnh (3)	Cộng (1+2+3)
1	Xét nghiệm tại labo (Tổng số mẫu)				
1.1	Hóa lý (Tổng số mẫu)				
	Số mẫu đạt				
	Số mẫu không đạt				
1.2	Vi sinh (Tổng số mẫu)				
	Số mẫu đạt				
	Số mẫu không đạt				
2	Xét nghiệm nhanh (Tổng số mẫu)				
2.1	Hóa lý (Tổng số mẫu)				
	Số mẫu đạt				
	Số mẫu không đạt				
2.2	Vi sinh (Tổng số mẫu)				
	Số mẫu đạt				
	Số mẫu không đạt				
Tổng (1+2)					

V. Ngộ độc thực phẩm

TT	Nội dung	Kết quả		So sánh năm nay/năm trước
		năm nay	năm trước	
1	Số vụ			
2	Số mắc (người)			
3	Số tử vong (người)			
4	Số vụ ≥ 30 người mắc (vụ)			
5	Nguyên nhân (vụ)			
	- Vi sinh			
	- Hóa học			
	- Độc tố tự nhiên			
	- Không xác định			
Cộng				

V. Các hoạt động khác (nếu có ghi cụ thể)

.....

VI. Đánh giá chung (Đề nghị nhận xét, đánh giá cụ thể theo số liệu thực tế tại các bảng).

1. Thuận lợi:

.....

2. Khó khăn:

.....

3. Đề xuất, kiến nghị:

.....
.....

Nơi gửi:

- Như trên;
- Lưu.

LÃNH ĐẠO ĐƠN VỊ
(Ký tên đóng dấu)